

Số: 53/2021/QĐST-HNGĐ

*Bắc Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T; sinh năm 1985; dân tộc: Tày

Bị đơn: Chị Hoàng Thị U; sinh năm 1985; dân tộc: Tày

Cùng cư trú tại: Đội 3, thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, Điều 9, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị U.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị U tự nguyện thuận tình ly hôn.

**Việc nuôi con chung:** Chị Hoàng Thị U là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu là Hoàng Minh C, sinh ngày 24/01/2010 và Hoàng Tuấn H, sinh ngày 26/07/2008. Anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ cấp

đưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng/cháu (một triệu đồng/tháng/cháu). Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/5/2021 đến khi cháu Hoàng Minh C và cháu Hoàng Tuấn H đủ 18 tuổi. Giao cho chị Hoàng Thị U là người nhận số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Hoàng Minh C và cháu Hoàng Tuấn H.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***Về tài sản chung, công nợ chung:*** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về án phí:*** Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 17/3/2021, theo biên lai thu số: 0001352. Chị Hoàng Thị U không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND x.Đ, h.B, t.Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Đàm Thị Tư**